

Số: 80/CV-DLG

Gia Lai, ngày 01 tháng 7 năm 2019

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA  
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TPHCM**

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM.**

Tên Công ty: Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai

Mã chứng khoán: DLG

Địa chỉ trụ sở chính: 90 Lê Duẩn, P. Phù Đồng, TP. Pleiku, tỉnh Gia Lai

Điện thoại: (84-269) 3748 367

Fax: (84-269) 3747 366

Người thực hiện công bố thông tin: Nguyễn Trung Kiên

Địa chỉ: 90 Lê Duẩn, P. Phù Đồng, TP. Pleiku, tỉnh Gia Lai

Điện thoại: (84-269) 3748 367

Fax: (84-269) 3747 366

Loại thông tin công bố  24 giờ  72 giờ  bất thường  theo yêu cầu  định kỳ

Nội dung thông tin công bố: Công ty Cổ Phần Tập Đoàn Đức Long Gia Lai công bố thông tin:

1. Ngày 29/6/2019, tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, chỉ tiêu kế hoạch năm 2019 và các năm tiếp theo được Đại hội thống nhất thông qua có sự thay đổi so với dự thảo Báo cáo của HĐQT và Báo cáo Ban Tổng Giám đốc và Nghị quyết ĐHĐCĐ đã công bố trước khi tổ chức Đại hội. Cụ thể như sau:

**1.1 Trước đính chính:** Chỉ tiêu kế hoạch năm 2019 và các năm tiếp theo tại bản dự thảo: Báo cáo của HĐQT, Báo cáo Ban Tổng Giám đốc, Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019

CHỈ TIÊU	2019	2020	2021
- Doanh thu	3.200	4.300	5.600
- Lợi nhuận sau thuế	120	156	200

**1.2 Sau đính chính:** Chỉ tiêu kế hoạch năm 2019 và các năm tiếp theo được Đại hội thống nhất thông qua:

CHỈ TIÊU	2019	2020	2021
- Doanh thu	3.200	4.000	4.500
- Lợi nhuận	120	150	180

2. Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 ngày 29/6/2019

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 01/7/2019 tại đường dẫn:

Website công ty: <http://www.duclonggroup.com/co-dong>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**Tài liệu đính kèm:**

- Báo cáo Hội đồng quản trị;
- Báo cáo Ban Tổng giám đốc;
- Biên bản ĐHĐCĐ thường niên năm 2019;
- Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**NGUYỄN TRUNG KIÊN**



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Pleiku, ngày 29 tháng 6 năm 2019

Số: 01/BB-ĐHĐCĐTN2019

**BIÊN BẢN**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐỨC LONG GIA LAI**

**Tên doanh nghiệp:** Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai.

**Địa chỉ trụ sở chính:** Số 90 Lê Duẩn, P. Phù Đổng, Tp.Pleiku, tỉnh Gia Lai.

**Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp** số 5900415863 đăng ký lần đầu ngày 13 tháng 6 năm 2007, thay đổi lần thứ 31, ngày 06 tháng 11 năm 2018.

Vào hồi 8h00, ngày 29 tháng 6 năm 2019, tại Hội trường Tòa nhà Đức Long Gia Lai - Tầng 12, số 90 Lê Duẩn, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai; Công ty cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai tiến hành kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

**I. Thành phần tham dự:**

1. Các cổ đông, đại diện ủy quyền của các cổ đông Công ty cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai.

2. Đại biểu mời tham dự: Các Ông/Bà là cán bộ, đại diện cho các phòng ban chuyên môn, ban lãnh đạo của Công ty cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai và lãnh đạo các công ty thành viên về dự Đại hội.

**II. Bầu Ban kiểm tra tư cách cổ đông và Thông qua báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông:**

**1. Bầu Ban kiểm tra tư cách cổ đông:**

- Bà Vũ Thị Hải, Trưởng Ban Quan hệ nhà đầu tư - Trưởng Ban;
- Bà Bùi Thị Kiều Trang, Phó Ban Quan hệ nhà đầu tư - Thành viên;
- Bà Phạm Thị Xuân Nương, Chuyên viên Ban Quan hệ nhà đầu tư- Thành viên.

Thành phần Ban kiểm tra tư cách cổ đông và Ban kiểm phiếu được đại hội thống nhất thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

**2. Thông qua báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội:**

Để tiến hành Đại hội theo đúng quy định, bà Bùi Thị Kiều Trang thay mặt Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội: Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông được mời dự Đại hội là 6.219 cổ đông, đại diện cho 299.309.720 cổ phần của Công ty. Tại thời điểm 8h40 phút ngày 29/6/2019, số lượng cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông là 163 cổ đông (trong đó: trực tiếp là 64 cổ đông, ủy quyền là 99 cổ đông), đại diện cho quyền



sở hữu: 160.469.713 cổ phần, chiếm 53,61% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, đủ điều kiện pháp lý để tiến hành Đại hội. Căn cứ theo khoản 1 điều 141 Luật Doanh nghiệp và khoản 1 điều 18 Điều lệ Công ty cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty đủ điều kiện tiến hành.

### **III. Bầu Đoàn chủ tọa, Thư ký, Ban bầu cử và kiểm phiếu:**

#### **1. Đoàn chủ tọa Đại hội:**

- Ông Bùi Pháp, Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa đoàn;
- Ông Jaegyun Kim, Ủy viên HĐQT - Thành viên;
- Ông Paul Murphy, Ủy viên HĐQT - Thành viên;

#### **2. Thư ký đại hội:**

- Bà Châu Thị Thúy Thìn;

#### **3. Ban bầu cử và kiểm phiếu:**

- Ông Nguyễn Tuấn Vũ, Trưởng ban;
- Bà Hà Thị Ngọc Trang, Thành viên;
- Bà Trần Thị Thu Trang, Thành viên.

Thành phần Đoàn Chủ tịch, Thư ký đại hội, Ban bầu cử và kiểm phiếu được đại hội thống nhất thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

### **IV. Thông qua Quy chế làm việc và chương trình nghị sự của Đại hội:**

Để Đại hội được tiến hành, ông Trần Cao Châu thay mặt Ban tổ chức Đại hội phổ biến Quy chế và chương trình làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai năm 2019. Quy chế và chương trình đã được 100% cổ đông có mặt tại Đại hội biểu quyết thông qua.

Đoàn chủ tọa điều hành Đại hội theo chương trình đã được Đại hội thông qua bao gồm các nội dung:

1. Báo cáo của Hội đồng quản trị về tình hình hoạt động năm 2018, kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2019 và các năm tiếp theo;
2. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019;
3. Báo cáo thẩm tra hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 của Ban kiểm soát;
4. Tờ trình thông qua quy chế hoạt động của HĐQT, quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát và Quy chế Công bố thông tin;
5. Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán;
6. Tờ trình về KH doanh thu, lợi nhuận và cổ tức 2019;
7. Tờ trình về phân phối lợi nhuận 2018;
8. Tờ trình về việc thông qua tình hình sử dụng vốn và điều chỉnh mục đích sử dụng vốn của đợt phát hành trái phiếu chuyển đổi năm 2015;



9. Tờ trình về thù lao, chi phí năm 2018 và kế hoạch thù lao, chi phí 2019 của HĐQT và BKS;

10. Tờ trình về lựa chọn công ty kiểm toán BCTC năm 2019;

11. Tờ trình về việc ủy quyền HĐQT quyết định các nội dung liên quan đến việc đầu tư, góp vốn hoặc mua bán tài sản;

12. Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2017-2022

13. Tờ trình về việc ủy quyền thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với các đối tượng và người có liên quan;

## **PHẦN I - NỘI DUNG CÁC BÁO CÁO VÀ TỜ TRÌNH**

### **1. Báo cáo Hội đồng quản trị:**

Đại hội lắng nghe ông Bùi Pháp - Chủ tịch Hội đồng quản trị - trình bày Báo cáo về tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2018 và kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2019.

#### **Chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2019 và các năm tiếp theo:**

(Chỉ tiêu kế hoạch được Đại hội thống nhất thông qua tại Đại hội, có sự thay đổi so với dự thảo báo cáo của HĐQT đã công bố trước khi tổ chức Đại hội)

<b>CHỈ TIÊU</b>	<b>2019</b>	<b>2020</b>	<b>2021</b>
<b>- Doanh thu</b>	3.200	4.000	4.500
<b>- Lợi nhuận</b>	120	150	180

### **2. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019:**

Đại hội lắng nghe Ông Nguyễn Trung Kiên - Tổng Giám đốc - trình bày Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 với một số nội dung cụ thể như sau:

#### **Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018:**

<b>STT</b>	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Đơn vị tính</b>	<b>Kế hoạch</b>	<b>Kết quả</b>	<b>Tỷ lệ % đạt được</b>
1	Doanh thu hợp nhất	Tỷ đồng	3.200	2.916,8	91,15%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	140	36,6	26,14%

(Chi tiết tại Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019).



### **3. Báo cáo thẩm tra hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 của Ban kiểm soát:**

Đại hội lắng nghe ông Võ Sỹ Việt - Thành viên Ban Kiểm soát, thay mặt BKS trình bày Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động trong năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019.

#### **4. Các Tờ trình:**

Đại hội lắng nghe ông Phạm Anh Hùng - Ủy viên HĐQT - trình bày các tờ trình với các nội dung cụ thể như sau:

#### **4.1. Tờ trình thông qua quy chế hoạt động của HĐQT, quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát và Quy chế Công bố thông tin:**

Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế hoạt động của BKS và Quy chế công bố thông tin của Công ty cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai đã được xây dựng từ các năm trước nên một số nội dung trong quy chế đã không còn phù hợp với các quy định hiện hành. Vì vậy, để tuân thủ các quy định của pháp luật, các quy định hiện hành và phù hợp với tình hình thực tế của Công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua các quy chế, cụ thể như sau:

1. Quy chế hoạt động của HĐQT.
2. Quy chế hoạt động của BKS.
3. Quy chế công bố thông tin

(Xem thêm nội dung chi tiết tại Tờ trình số 01/TTr-ĐHĐCĐ2019)

#### **4.2. Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán:**

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC với báo cáo được chấp nhận toàn phần.

Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán: Chi tiết đăng tại website: <http://www.duclonggroup.com/>; và trang web chính thức của Ủy ban chứng khoán Nhà nước; Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh theo quy định.

#### **Các chỉ tiêu tài chính cơ bản năm 2018 như sau:**

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Riêng lẻ (công ty mẹ)	Hợp nhất
1	Tổng tài sản	Đồng	5.231.553.268.752	8.712.257.964.384
2	Vốn chủ sở hữu	Đồng	3.016.187.000.106	3.482.154.782.169
3	Doanh thu thuần	Đồng	747.199.326.352	2.914.292.449.934
4	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	- 34.360.752.472	14.353.129.370



STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Riêng lẻ (công ty mẹ)	Hợp nhất
5	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng/CP	-	27

(Xem thêm nội dung chi tiết tại Tờ trình số 02/TTr-ĐHĐCĐ2019)

#### 4.3. Tờ trình về KH doanh thu, lợi nhuận và cổ tức 2019:

Hội đồng Quản trị đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức năm 2019, cụ thể như sau:

- Doanh thu thuần : 3.200 tỷ đồng;
- Lợi nhuận : 120 tỷ đồng;
- Dự kiến cổ tức : 4%

(Xem thêm nội dung chi tiết tại Tờ trình số 03/TTr-ĐHĐCĐ2019)

#### 4.4. Tờ trình về phân phối lợi nhuận 2018:

Hội đồng Quản trị đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2018, như sau: Toàn bộ số lợi nhuận sau thuế còn lại trên báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC, được giữ lại để tái đầu tư và nâng cao hiệu quả của đòn bẩy tài chính.

(Xem thêm nội dung chi tiết tại Tờ trình số 04/TTr-ĐHĐCĐ2019)

#### 4.5. Tờ trình về việc thông qua tình hình sử dụng vốn và điều chỉnh mục đích sử dụng vốn của đợt phát hành trái phiếu chuyển đổi năm 2015:

Hội đồng quản trị Công ty đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua:

4.5.1. Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán riêng lẻ trái phiếu chuyển đổi cho CTCP Quản lý quỹ Thăng Long (thời điểm phát hành 4/2015) được thuyết minh chi tiết trong báo cáo tài chính năm 2018 được kiểm toán xác nhận. Cụ thể như sau:

*Đơn vị tính: VN đồng*

STT	Dự án	Số tiền sử dụng vốn đã huy động từ đợt phát hành	Số tiền đã sử dụng từ đợt phát hành	Số tiền chưa sử dụng hết từ đợt phát hành	Lý do chưa sử dụng hết số tiền
1	Dự án chăn nuôi, phát triển bò sữa và bò thịt	300.000.000.000	177.716.686.733	122.283.313.267	Dự án đang triển khai
2	Dự án thủy điện và năng lượng	150.000.000.000	150.000.000.000	0	-
3	Bổ sung vốn lưu động trong kinh doanh	50.000.000.000	50.000.000.000	0	-
<b>Tổng cộng</b>		<b>500.000.000.000</b>	<b>377.716.686.733</b>	<b>122.283.313.267</b>	<b>-</b>



4.5.2. Số tiền chưa sử dụng từ đợt phát hành dùng cho mục đích phát triển dự án chăn nuôi bò sữa và bò thịt là: 122.283.313.267 đồng. Căn cứ tình hình thực tế khi triển khai thực hiện các dự án đầu tư và tình hình sử dụng vốn thực tế của Công ty, nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, ĐLGL tạm thời chưa đầu tư mạnh vào lĩnh vực nông nghiệp theo định hướng chú trọng nông nghiệp hữu cơ, áp dụng công nghệ cao trong trồng trọt và chăn nuôi. Vì vậy, HĐQT công ty đề nghị thay đổi mục đích sử dụng vốn với số tiền còn lại là 122.283.313.267 đồng để bổ sung nguồn vốn lưu động cho các hoạt động sản xuất kinh doanh trực tiếp của Công ty.

4.5.3. Ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định và sử dụng linh hoạt số tiền đầu tư vào lĩnh vực kinh doanh thương mại và đảm bảo chiến lược chung của Công ty nhằm mang lại lợi ích tối đa cho cổ đông. HĐQT có trách nhiệm báo cáo tình hình sử dụng vốn tại Đại hội cổ đông thường niên năm tiếp theo đúng quy định

(Xem thêm nội dung chi tiết tại Tờ trình số 05/TTr-ĐHĐCĐ2019)

#### **4.6. Tờ trình về thù lao, chi phí năm 2018 và kế hoạch thù lao, chi phí 2019 của HĐQT và BKS:**

Hội đồng quản trị Công ty đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua thù lao, chi phí cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2018 và kế hoạch thù lao, chi phí cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2019, cụ thể như sau:

##### **4.6.1. Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2018:**

###### **a) Mức thù lao và chi phí của thành viên Hội đồng quản trị:**

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: 15.000.000 đồng/tháng
- Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị: 10.000.000 đồng/tháng
- Các thành viên Hội đồng quản trị: 6.000.000 đồng/tháng/người

Trường hợp thành viên HĐQT đang kiêm nhiệm làm việc tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai và tại các Công ty thành viên trực thuộc không nhận thù lao.

###### **b) Mức thù lao của thành viên Ban Kiểm soát :**

- Trưởng Ban Kiểm soát: 10.000.000 đồng/tháng.
- Các thành viên Ban Kiểm soát: 6.000.000 đồng/tháng/người

Trường hợp thành viên Ban Kiểm soát đang kiêm nhiệm làm việc tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai và tại các Công ty thành viên trực thuộc không nhận thù lao.

Trong năm 2018 do Công ty không hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch về lợi nhuận nên các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát tự nguyện không nhận thù lao.



#### **4.6.2. Kế hoạch thù lao và chi phí năm 2019:**

##### **a) Mức thù lao và chi phí của thành viên Hội đồng quản trị:**

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: 15.000.000 đồng/tháng
- Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị: 10.000.000 đồng/tháng
- Các thành viên Hội đồng quản trị: 6.000.000 đồng/tháng/người

Trường hợp thành viên HĐQT đang kiêm nhiệm làm việc tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai và tại các Công ty thành viên trực thuộc không nhận thù lao.

##### **b) Mức thù lao của thành viên Ban Kiểm soát :**

- Trưởng Ban Kiểm soát: 10.000.000 đồng/tháng.
- Các thành viên Ban Kiểm soát: 6.000.000 đồng/tháng/người.

Trường hợp thành viên Ban Kiểm soát đang kiêm nhiệm làm việc tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai và tại các Công ty thành viên trực thuộc không nhận thù lao.

c) Ngoài khoản thù lao cố định như trên, căn cứ hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty đề ra đầu năm, thì các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và sẽ được thưởng:

- 2% (hai phần trăm) tính trên lợi nhuận sau thuế đạt kế hoạch lợi nhuận năm;
- 5% (năm phần trăm) tính trên phần lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch.

(Xem thêm nội dung chi tiết tại Tờ trình số 06/TTr-ĐHĐCĐ2019)

#### **4.7. Tờ trình về lựa chọn công ty kiểm toán BCTC năm 2019:**

Hội đồng Quản trị Công ty đề nghị Đại hội đồng cổ đông lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC là đơn vị kiểm toán thuộc danh sách các công ty kiểm toán độc lập được Ủy ban chứng khoán nhà nước chấp thuận kiểm toán Báo cáo tài chính của doanh nghiệp niêm yết để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty một cách nhanh chóng và kịp thời với chi phí hợp lý nhất.

(Xem thêm nội dung chi tiết tại Tờ trình số 07/TTr-ĐHĐCĐ2019)

#### **4.8. Tờ trình về việc ủy quyền HĐQT quyết định các nội dung liên quan đến việc đầu tư, góp vốn hoặc mua bán tài sản:**

Hội đồng quản trị Công ty đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thực hiện một số nội dung sau:

4.8.1. Quyết định đầu tư, góp vốn hoặc mua, bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán.

4.8.2. Báo cáo tình hình thực hiện các nội dung nêu trên tại Đại hội đồng cổ đông phiên họp gần nhất.



(Xem thêm nội dung chi tiết tại Tờ trình số 08/TTr-ĐHĐCĐ2019)

#### **4.9. Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT:**

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua:

4.9.1. Miễn nhiệm tư cách thành viên Hội đồng quản trị theo đơn từ nhiệm đối với:

- Ông Đào Đức Hạnh;
- Ông Nguyễn Trung Kiên;
- Ông Phạm Anh Hùng.

4.9.2. Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị đối với:

- Ông Trần Cao Châu;
- Ông Nguyễn Hồng Sơn;
- Ông Lê Đức Kỳ.

(Xem thêm nội dung chi tiết tại Tờ trình số 09/TTr-ĐHĐCĐ2019)

#### **4.10. Tờ trình về việc ủy quyền thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với các đối tượng và người có liên quan:**

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thực hiện một số nội dung sau:

4.10.1. Quyết định các hợp đồng, giao dịch có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán giữa Công ty với các đối tượng và người có liên quan theo quy định tại khoản 2 Điều 159 và khoản 1 Điều 162 Luật doanh nghiệp năm 2014.

4.10.2. Quyết định lựa chọn các đối tượng khác để thực hiện các hợp đồng, giao dịch phù hợp với quy định khoản 2 Điều 159 và khoản 1 Điều 162 Luật doanh nghiệp năm 2014.

4.10.3. Hội đồng quản trị chỉ đạo Tổng Giám đốc thực hiện việc ký kết và thực hiện các hợp đồng, giao dịch theo quy định pháp luật, chịu trách nhiệm trước pháp luật và Hội đồng quản trị Công ty về việc ký kết và thực hiện hợp đồng.

4.10.4. Báo cáo tình hình thực hiện các nội dung nêu trên tại Đại hội đồng cổ đông phiên họp gần nhất

(Xem thêm nội dung chi tiết tại Tờ trình số 10/TTr-ĐHĐCĐ2019)



## **PHẦN II - THẢO LUẬN**

Đại hội đã tiến hành thảo luận về các Báo cáo, Tờ trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

Về cơ bản, toàn bộ cổ đông đều nhất trí các báo cáo và các tờ trình đã được thông qua tại Đại hội. Có một số ý kiến của cổ đông, như sau:

### **1. Ý kiến của cổ đông:**

- Công ty có kế hoạch gì để thu hồi các khoản cho tổ chức/cá nhân vay?
- Công ty có kế hoạch như thế nào để đưa giá cổ phiếu đi lên, đảm bảo quyền lợi cho nhà đầu tư?

### **2. Chủ tọa đoàn trả lời:**

- Việc cho tổ chức/cá nhân vay: Do chính sách của nhà nước, một số tổ chức/cá nhân chưa vay được ngân hàng để đầu tư sản xuất kinh doanh. Vì vậy, Công ty cho các tổ chức/cá nhân này vay để thực hiện các dự án và sau khi dự án đi vào hoạt động thì Công ty sẽ thu hồi các khoản công nợ này.

Tất cả các khoản công nợ này đều rất minh bạch và công khai, được tính lãi cụ thể và thể hiện trên báo cáo tài chính của Công ty đã được kiểm toán hàng năm. Công ty thường xuyên theo dõi, đã và đang tiến hành thu hồi công nợ.

- Sau đại hội này, Chủ tịch HĐQT có kế hoạch đăng ký mua thêm cổ phiếu của Công ty để tăng sở hữu, thể hiện tinh thần trách nhiệm đối với cổ phiếu DLG. Với quyết tâm của HĐQT Công ty và dự kiến kết quả sản xuất kinh doanh đạt được trong thời gian tới. Tôi tin tưởng rằng giá trị cổ phiếu DLG sẽ tăng trưởng bền vững và quyền lợi của nhà đầu tư sẽ được bảo đảm.

## **PHẦN III - KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT VÀ BẦU CỬ**

**I. Đại hội đã nghe Ban kiểm phiếu:** Đọc và thông qua thể lệ biểu quyết, kiểm phiếu; hướng dẫn thủ tục miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2017-2022.

Thu phiếu bầu và tiến hành kiểm phiếu bầu.

### **1. Kết quả biểu quyết:**

Tổng số phiếu biểu quyết: 66 phiếu, tương ứng 160.469.713 cổ phần, chiếm tỷ lệ 53,61% cổ phiếu có quyền biểu quyết.



STT	Nội dung biểu quyết	Đồng ý		Không đồng ý		Không ý kiến	
		Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ (%)	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ (%)	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ (%)
1	Báo cáo về hoạt động của HĐQT	160.404.511	99,96%	-	-	65.202	0,04%
2	Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch SXKD 2019 của Ban Tổng giám đốc	156.222.416	97,35%	-	-	4.247.297	2,65%
3	Báo cáo thẩm tra hoạt động SXKD năm 2018 của BKS	160.255.936	99,87%	-	-	213.777	0,13%
4	Tờ trình thông qua quy chế hoạt động của HĐQT, quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát và Quy chế Công bố thông tin	160.393.224	99,95%	-	-	76.489	0,05%
5	Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán	154.859.456	96,5%	-	-	5.610.257	3,5%
6	Tờ trình về KH doanh thu và lợi nhuận 2019	160.356.454	99,93%	-	-	113.259	0,07%
7	Tờ trình về phân phối lợi nhuận 2018	146.537.449	91,32%	-	-	13.932.264	8,68%
8	Tờ trình về việc thông qua tình hình sử dụng vốn và điều chỉnh mục đích sử dụng vốn của đợt phát hành trái phiếu chuyển đổi năm 2015	160.469.713	100%	-	-	-	-
9	Tờ trình về thù lao, chi phí năm 2018 và kế hoạch thù lao, chi phí 2019 của HĐQT và BKS	158.928.247	99,04%	-	-	1.541.466	0,96%



STT	Nội dung biểu quyết	Đồng ý		Không đồng ý		Không ý kiến	
		Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ (%)	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ (%)	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ (%)
10	Tờ trình về lựa chọn công ty kiểm toán BCTC năm 2019	160.431.246	99,98%	-	-	38.467	0,02%
11	Tờ trình về việc ủy quyền HĐQT quyết định các nội dung liên quan đến việc đầu tư, góp vốn hoặc mua bán tài sản	159.892.673	99,64%	577.040	0,36%	-	-
12	Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT	160.202.908	99,83%	-	-	226.805	0,17%
13	Tờ trình về việc ủy quyền thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với các đối tượng và người có liên quan	156.400.922	97,46%	-	-	4.068.791	2,54%

Như vậy, với các tỷ lệ đồng ý như trên theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, toàn bộ các vấn đề HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông đã được Đại hội thông qua.

## 2. Kết quả bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2017 -2022:

Theo biên bản kiểm phiếu, kết quả kiểm phiếu như sau:

STT	Ứng viên HĐQT	Số quyền được bầu	Tỷ lệ %
1	Lê Đức Kỳ	215.809.541	134,49%
2	Trần Cao Châu	135.981.974	84,74%
3	Nguyễn Hồng Sơn	129.617.624	80,77%



Căn cứ vào kết quả kiểm phiếu, quy chế bầu cử đã được thông qua, các ông có tên trên đã trúng cử vị trí thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2017 - 2022.

#### **PHẦN IV - NỘI DUNG ĐẠI HỘI THÔNG QUA**

Căn cứ kết quả biểu quyết và kiểm phiếu Đại hội đồng cổ đông thường niên thống nhất những nội dung sau:

1. Báo cáo của Hội đồng quản trị về tình hình hoạt động năm 2018, kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2019 và các năm tiếp theo;
2. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019;
3. Báo cáo thẩm tra hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 của Ban kiểm soát;
4. Tờ trình thông qua quy chế hoạt động của HĐQT, quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát và Quy chế Công bố thông tin;
5. Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán;
6. Tờ trình về KH doanh thu, lợi nhuận và cổ tức 2019;
7. Tờ trình về phân phối lợi nhuận 2018;
8. Tờ trình về việc thông qua tình hình sử dụng vốn và điều chỉnh mục đích sử dụng vốn của đợt phát hành trái phiếu chuyển đổi năm 2015;
9. Tờ trình về thù lao, chi phí năm 2018 và kế hoạch thù lao, chi phí 2019 của HĐQT và BKS;
10. Tờ trình về lựa chọn công ty kiểm toán BCTC năm 2019;
11. Tờ trình về việc ủy quyền HĐQT quyết định các nội dung liên quan đến việc đầu tư, góp vốn hoặc mua bán tài sản;
12. Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT;
13. Tờ trình về việc ủy quyền thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với các đối tượng và người có liên quan;

**Thông qua Biên bản Đại hội đồng cổ đông năm 2019:** Bà Châu Thị Thúy Thìn - Thư ký Đại hội - đọc toàn văn Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 và xin ý kiến Đại hội; thống nhất toàn bộ nội dung được ghi nhận tại Biên bản với tỷ lệ 100%.

Ông Bùi Pháp, Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa đoàn - phát biểu bế mạc Đại hội.



## VI. XÁC NHẬN VÀ HIỆU LỰC

Đại hội xác nhận hiệu lực Biên bản, thống nhất đề nghị Hội đồng quản trị tiến hành ngay phiên họp Hội đồng quản trị để phân công nhiệm vụ cho các thành viên mới được bầu tại Đại hội.

Đại hội giao cho HĐQT căn cứ kết quả Đại hội ban hành Nghị quyết về các nội dung được quyết định tại Đại hội và ủy quyền cho bà Vũ Thị Hải - Phó Tổng Giám đốc Tập đoàn - người công bố thông tin của Công ty cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai công bố thông tin về Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai theo đúng quy định./.

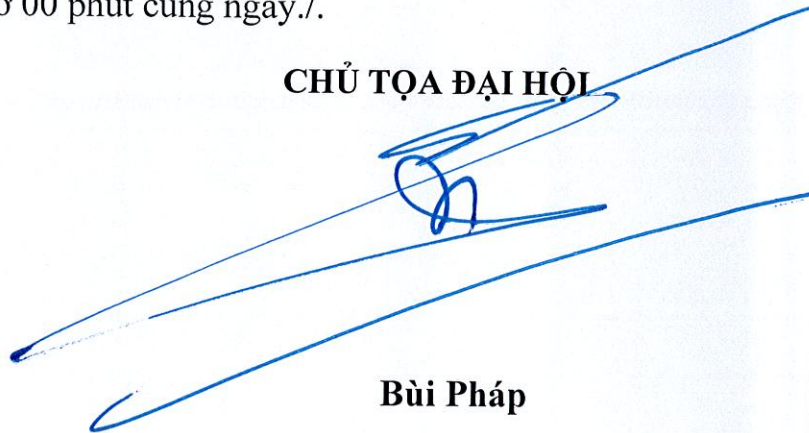
Đại hội kết thúc vào lúc 14 giờ 00 phút cùng ngày./.

**THƯ KÝ ĐẠI HỘI**



**Châu Thị Thúy Thìn**

**CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



**Bùi Pháp**





**DUCLONG GROUP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Pleiku, ngày 29 tháng 6 năm 2019*

Số: 01/NQ-ĐHĐCĐTN2019

**NGHỊ QUYẾT**  
**Về các quyết định của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐỨC LONG GIA LAI**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai;

Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 số 01/BB-ĐHĐCĐTN2019 của Công ty cổ phần Tập đoàn ĐLGL tổ chức ngày 29 tháng 6 năm 2019,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua các Báo cáo sau đây:

1. Báo cáo của Hội đồng quản trị về tình hình hoạt động năm 2018, kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2019 và các năm tiếp theo.

**Chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2019 và các năm tiếp theo:**

(Chỉ tiêu kế hoạch được Đại hội thống nhất thông qua tại Đại hội, có sự thay đổi so với dự thảo báo cáo của HĐQT đã công bố trước khi tổ chức Đại hội)

<b>CHỈ TIÊU</b>	<b>2019</b>	<b>2020</b>	<b>2021</b>
- Doanh thu	3.200	4.000	4.500
- Lợi nhuận	120	150	180

2. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019:

**Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018:**

<b>STT</b>	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Đơn vị tính</b>	<b>Kế hoạch</b>	<b>Kết quả</b>	<b>Tỷ lệ % đạt được</b>
1	Doanh thu hợp nhất	Tỷ đồng	3.200	2.916,8	91,15%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	140	36,6	26,14%



**3. Báo cáo thẩm tra hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 của Ban kiểm soát.**

**Điều 2.** Thông qua quy chế hoạt động của HĐQT, quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát và Quy chế Công bố thông tin;

**Điều 3.** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC với báo cáo được chấp nhận toàn phần.

Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán: Chi tiết đăng tại website: <http://www.duonggroup.com/co-dong/bao-cao-tai-chinh>; và trang web chính thức của Ủy ban chứng khoán Nhà nước; Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh theo quy định.

Các chỉ tiêu tài chính cơ bản năm 2018 như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Riêng lẻ (công ty mẹ)	Hợp nhất
1	Tổng tài sản	Đồng	5.231.553.268.752	8.712.257.964.384
2	Vốn chủ sở hữu	Đồng	3.016.187.000.106	3.482.154.782.169
3	Doanh thu thuần	Đồng	747.199.326.352	2.914.292.449.934
4	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	-34.360.752.472	14.353.129.370
5	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng/CP	-	27

**Điều 4.** Thông qua kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức năm 2019, cụ thể như sau:

- Doanh thu thuần : 3.200 tỷ đồng;
- Lợi nhuận : 120 tỷ đồng;
- Dự kiến cổ tức : 4%

**Điều 5.** Thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2018, như sau: Toàn bộ số lợi nhuận sau thuế còn lại trên báo cáo tài chính năm 2018, đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC, được giữ lại để tái đầu tư và nâng cao hiệu quả của đòn bẩy tài chính.

**Điều 6.** Thông qua tình hình sử dụng vốn đã được kiểm toán và điều chỉnh mục đích sử dụng vốn của đợt phát hành trái phiếu chuyển đổi năm 2015.

**6.1.** Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán riêng lẻ trái phiếu chuyển đổi cho CTCP Quản lý quỹ Thăng Long (thời điểm phát hành 4/2015) được thuyết minh chi tiết trong báo cáo tài chính năm 2018 được kiểm toán xác nhận.



Cụ thể như sau:

*Đơn vị tính: VN đồng*

STT	Dự án	Số tiền sử dụng vốn đã huy động từ đợt phát hành	Số tiền đã sử dụng từ đợt phát hành	Số tiền chưa sử dụng hết từ đợt phát hành	Lý do chưa sử dụng hết số tiền
1	Dự án chăn nuôi, phát triển bò sữa và bò thịt	300.000.000.000	177.716.686.733	122.283.313.267	Dự án đang triển khai
2	Dự án thủy điện và năng lượng	150.000.000.000	150.000.000.000	0	-
3	Bổ sung vốn lưu động trong kinh doanh	50.000.000.000	50.000.000.000	0	-
<b>Tổng cộng</b>		<b>500.000.000.000</b>	<b>377.716.686.733</b>	<b>122.283.313.267</b>	-

**6.2.** Số tiền chưa sử dụng từ đợt phát hành dùng cho mục đích phát triển dự án chăn nuôi bò sữa và bò thịt là: 122.283.313.267 đồng. Căn cứ tình hình thực tế khi triển khai thực hiện các dự án đầu tư và tình hình sử dụng vốn thực tế của Công ty, nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, ĐLGL tạm thời chưa đầu tư mạnh vào lĩnh vực nông nghiệp theo định hướng chú trọng nông nghiệp hữu cơ, áp dụng công nghệ cao trong trồng trọt và chăn nuôi. Vì vậy, HĐQT công ty đề nghị thay đổi mục đích sử dụng vốn với số tiền còn lại là 122.283.313.267 đồng để bổ sung nguồn vốn lưu động cho các hoạt động sản xuất kinh doanh trực tiếp của Công ty.

**6.3.** Ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định và sử dụng linh hoạt số tiền đầu tư vào lĩnh vực kinh doanh thương mại và đảm bảo chiến lược chung của Công ty nhằm mang lại lợi ích tối đa cho cổ đông. HĐQT có trách nhiệm báo cáo tình hình sử dụng vốn tại Đại hội cổ đông thường niên năm tiếp theo đúng quy định.

**Điều 7.** Thông qua thù lao, chi phí năm 2018 và kế hoạch thù lao, chi phí năm 2019 cho HĐQT, Ban Kiểm soát của Công ty, cụ thể như sau:

**7.1. Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2018:**

**7.1.1. Mức thù lao và chi phí của thành viên Hội đồng quản trị:**

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: 15.000.000 đồng/tháng
- Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị: 10.000.000 đồng/tháng
- Các thành viên Hội đồng quản trị: 6.000.000 đồng/tháng/người

Trường hợp thành viên HĐQT đang kiêm nhiệm làm việc tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai và tại các Công ty thành viên trực thuộc không nhận thù lao.



### **7.1.2. Mức thù lao của thành viên Ban Kiểm soát :**

- Trưởng Ban Kiểm soát: 10.000.000 đồng/tháng.
- Các thành viên Ban Kiểm soát: 6.000.000 đồng/tháng/người

Trường hợp thành viên Ban Kiểm soát đang kiêm nhiệm làm việc tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai và tại các Công ty thành viên trực thuộc không nhận thù lao.

Trong năm 2018 do Công ty không hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch về lợi nhuận nên các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát tự nguyện không nhận thù lao.

### **7.2. Kế hoạch thù lao và chi phí năm 2019:**

#### **7.2.1. Mức thù lao và chi phí của thành viên Hội đồng quản trị:**

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: 15.000.000 đồng/tháng
- Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị: 10.000.000 đồng/tháng
- Các thành viên Hội đồng quản trị: 6.000.000 đồng/tháng/người

Trường hợp thành viên HĐQT đang kiêm nhiệm làm việc tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai và tại các Công ty thành viên trực thuộc không nhận thù lao.

#### **7.2.2. Mức thù lao của thành viên Ban Kiểm soát :**

- Trưởng Ban Kiểm soát: 10.000.000 đồng/tháng.
- Các thành viên Ban Kiểm soát: 6.000.000 đồng/tháng/người.

Trường hợp thành viên Ban Kiểm soát đang kiêm nhiệm làm việc tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai và tại các Công ty thành viên trực thuộc không nhận thù lao.

**7.2.3.** Ngoài khoản thù lao cố định như trên, căn cứ hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty đề ra đầu năm, thì các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và sẽ được thưởng:

- 2% (hai phần trăm) tính trên lợi nhuận sau thuế đạt kế hoạch lợi nhuận năm;
- 5% (năm phần trăm) tính trên phần lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch.

**Điều 8.** Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC là đơn vị kiểm toán thuộc danh sách các công ty kiểm toán độc lập được Ủy ban chứng khoán nhà nước chấp thuận kiểm toán Báo cáo tài chính của doanh nghiệp niêm yết. Để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty một cách nhanh chóng và kịp thời với chi phí hợp lý nhất.

**Điều 9.** Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị được quyết định các nội dung liên quan đến việc đầu tư, góp vốn hoặc mua bán tài sản, nội dung như sau:



1. Quyết định đầu tư, góp vốn hoặc mua, bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán.

2. Báo cáo tình hình thực hiện các nội dung nêu trên tại Đại hội đồng cổ đông phiên họp gần nhất.

**Điều 10.** Thông qua miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, cụ thể như sau:

**10.1.** Miễn nhiệm tư cách thành viên Hội đồng quản trị theo đơn từ nhiệm đối với:

- Ông Đào Đức Hạnh
- Ông Nguyễn Trung Kiên
- Ông Phạm Anh Hùng

**10.2.** Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị đối với:

- Ông Trần Cao Châu
- Ông Nguyễn Hồng Sơn
- Ông Lê Đức Kỳ

**Điều 11.** Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với các đối tượng và người có liên quan, nội dung cụ thể như sau:

**11.1.** Quyết định các hợp đồng, giao dịch có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán giữa Công ty với các đối tượng và người có liên quan theo quy định tại khoản 2 Điều 159 và khoản 1 Điều 162 Luật doanh nghiệp năm 2014.

**11.2.** Quyết định lựa chọn các đối tượng khác để thực hiện các hợp đồng, giao dịch phù hợp với quy định khoản 2 Điều 159 và khoản 1 Điều 162 Luật doanh nghiệp năm 2014.

**11.3.** Hội đồng quản trị chỉ đạo Tổng Giám đốc thực hiện việc ký kết và thực hiện các hợp đồng, giao dịch theo quy định pháp luật, chịu trách nhiệm trước pháp luật và Hội đồng quản trị Công ty về việc ký kết và thực hiện hợp đồng.

**11.4.** Báo cáo tình hình thực hiện các nội dung nêu trên tại Đại hội đồng cổ đông phiên họp gần nhất.

**Điều 12.** Tổ chức thực hiện:

1. HĐQT căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn, xây dựng kế hoạch chủ động tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Ban Kiểm soát có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết của các tổ chức và cá nhân có liên quan.



*Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua ngày 29 tháng 6 năm 2019, có hiệu lực kể từ ngày ký, ban hành./.*

**Nơi nhận:**

- Cổ đông;
- UBCKNN;
- HĐQT;
- Ban Kiểm soát;
- Ban TGD;
- VPTĐ;
- Ban QHNDT;
- Lưu: VT+HSDHĐCĐ.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HĐQT**



**Bùi Pháp**